TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 36/2018/QĐST-HNGĐ	*TP. Ninh Bình, ngày 12 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ngọc Đ**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Phố Hưng Thịnh, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Chị **Phạm Thu H**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Phố Hưng Thịnh, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 357 và 468 của bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc Đ và chị Phạm Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phạm Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Khánh L, sinh ngày 27/8/2005; về cấp dưỡng, hàng tháng anh Nguyễn Ngọc Đ có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi cháu Nguyễn Ngọc Khánh L cùng chị Phạm Thu H với số tiền là 1.000.000

đồng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 3 năm 2018 đến khi cháu Nguyễn Ngọc Khánh L đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Ngọc Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung sau khi ly hôn.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Đ nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ là 150.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000666 ngày 03 tháng 10 năm 2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Ninh Bình;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Trần Thị Sâm